

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2018/HS-ST
Ngày: 26 - 4 -2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG - TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Ngọc Dụ;

Bà Đinh Thị Hồng Thơm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Khổng Thị Tươi - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2018/TLST-HS, ngày 21 tháng 3 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Vũ Ngọc Th, sinh ngày 15/5/1973 tại xã A, huyện B, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 8, xã A, huyện B, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 01/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Vũ Ngọc Hằng và bà Bùi Thị Mùi; gia đình có 9 anh chị em, bị cáo là con thứ 9; có vợ là chị Bạch Thị H; có 02 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1999; tiền án: Ngày 27/10/2005 bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 17 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tiền sự: Không; bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 22/12/2017 đến ngày 28/12/2017 chuyển tạm giam cho đến nay; “có mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Bạch Thị H, sinh năm: 1974; nơi cư trú: Xóm 8, xã A, huyện B; “có mặt”.

Người làm chứng: NLC; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22/12/2017, Vũ Ngọc Th mang theo trong người 02 gói nhỏ bên ngoài gói bằng giấy trắng và 01 túi nilong nhỏ bên trong

đều chứa Heroine, rồi điều khiển xe mô tô BKS: 18P1-5627 đi từ nhà ở xã A, huyện B sang xã Xuân Phương, huyện Xuân Trường. Khi đi đến khu vực xóm 3, xã Xuân Phương, bị cáo Th gặp NLC đang đứng ở đường đông xóm. NLC gọi bị cáo Th dừng xe để hỏi chuyện, qua nói chuyện, NLC biết Thanh có Heroine bán. NLC hỏi mua 200.000 đồng, bị cáo Th đồng ý cầm tiền NLC đưa rồi lấy từ trong người ra 01 gói Heroine bán cho NLC. Khi NLC đang cất gói Heroin vừa mua của bị cáo Th vào trong túi áo thì Tổ công tác của Công an huyện Xuân Trường phát hiện bắt quả tang việc mua bán, thu giữ và niêm phong gói nhỏ NLC vừa mua của bị cáo Th trong phong bì ký hiệu là M1; thu giữ của bị cáo Th 200.000 đồng vừa bán ma túy cho NLC cùng chiếc xe mô tô BKS: 18P1-5627. Ngoài ra, Tổ công tác còn thu giữ, niêm phong 01 gói nhỏ và 01 túi nilong nhỏ do bị cáo Th tự lấy trong người ra nộp (bị cáo khai là Heroine, giấu trong người để bán kiếm lời) trong phong bì ký hiệu là M2.

Theo bản kết luận giám định số 1057/GĐKTHS ngày 23/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M1, M2 gửi giám định đều là chất ma túy, loại chất ma túy: Heroine. Khối lượng (trọng lượng): M1: 0,052 gam, M2: 0,575 gam.

Cáo trạng số 13/CT-VKS, ngày 20/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đã truy tố bị cáo Vũ Ngọc Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường luận tội đã giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc Th đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999; xử phạt Vũ Ngọc Th từ 33 đến 39 tháng tù; phạt bổ sung bị cáo từ 5 triệu đến 7 triệu đồng; tịch thu tiêu hủy số ma túy, tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng; trả lại chiếc xe máy Biển kiểm soát 18P1-5627 cho chị Bạch Thị H.

Bị cáo thừa nhận hành vi đã nêu, không tự bào chữa, tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về luật áp dụng: Hành vi của bị cáo thực hiện tại thời điểm trước ngày 01/01/2018 (thời điểm Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 có hiệu lực) nên áp dụng luật có hiệu lực tại thời điểm thực hiện hành vi là Bộ luật Hình sự năm 1999 để xét xử là phù hợp.

[3] Về việc kết tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, kết hợp với kết luận giám định về số Heroine thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; có đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 22/12/2017, tại xóm 3, xã Xuân Phương, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định, Vũ Ngọc Th đã bán trái phép 0,052 gam Heroine cho Nguyễn Văn Vĩnh lấy 200.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, Vũ Ngọc Th còn có hành vi cất giấu 0,575 gam Heroine để bán kiếm lời. Như vậy, Vũ Ngọc Th phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy với tổng khối lượng Heroine là 0,627 gam. Hành vi của Vũ Ngọc Th đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, như quan điểm truy tố.

[3] Về tính nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” của bị cáo Vũ Ngọc Th là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về các chất gây nghiện, tiếp tay cho tệ nạn tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, một hiểm họa lớn cho toàn xã hội, là nguồn gốc phát sinh nhiều loại tội phạm như: trộm cắp tài sản, cướp tài sản..., làm tan vỡ hạnh phúc bao gia đình. Bị cáo có tiền án về tội phạm này, có đầy đủ nhận thức về việc lên án của xã hội, sự trừng trị nghiêm khắc pháp luật với tội phạm ma túy, đã thấu hiểu những hệ lụy của ma túy như đã nêu nhưng vì hám lời, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên tính nguy hiểm cao hơn.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tiền án nên phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[5] Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự được áp dụng, thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn ở mức thấp của đại diện Viện kiểm sát đề nghị, là đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo và đấu tranh chống tội phạm nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét cần phải xử phạt bổ sung đối với bị cáo Vũ Ngọc Th song thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử áp dụng ở mức thấp theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, như quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát.

[7] Về vật chứng, tài sản đã thu giữ:

[7.1] Số Heroine là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

[7.2] Số tiền 200.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu sung Quỹ Nhà nước.

[7.3] Chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 18P1-5627 bị cáo Vũ Ngọc Th dùng khi phạm tội là tài sản của vợ chồng bị cáo được anh trai bị cáo cho để vợ bị cáo là chị Bạch Thị H sử dụng để đi làm. Chị Bạch Thị H không biết việc bị cáo sử dụng xe máy để phạm tội. Vì vậy, trả lại cho chị Bạch Thị H là phù hợp.

[8] Về hành vi của NLC: NLC chưa từng bị xử lý hành chính hoặc bị kết án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, hành vi mua 0,052 gam Hêrôin để sử dụng của NLC không cấu thành tội phạm. Cơ quan Công an huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp quy định của pháp luật.

[9] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Vũ Ngọc Th: Bị cáo khai không biết tên tuổi, địa chỉ, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không đủ cơ sở kết luận nên đã tách ra để tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 194, khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 và điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

1.1. Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

1.2. Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc Th 33 (ba mươi ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 22/12/2017;

1.3. Xử phạt bổ sung bị cáo Vũ Ngọc Th số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng)

2. Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: Căn cứ vào điểm a và điểm c khoản 2 Điều 106, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

2.1 Tịch thu tiêu hủy: Số Heroin trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 1057/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

2.2 Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng do Vũ Ngọc Th phạm tội mà có.

2.3 Trả lại chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 18P1-5627 cho chị Bạch Thị H.

(Chi tiết vật chứng, tài sản thu giữ theo: Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 27/THA ngày 22/3/2018 giữa Công an huyện Xuân Trường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường và Biên lai thu tiền số 06051 ngày 22/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường)

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 cùng Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo của Ủy ban thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo Vũ Ngọc Th phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo Vũ Ngọc Th và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Bạch Thị H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Xuân Trường;
- Chi cục THADS huyện Xuân Trường;
- Công an huyện Xuân Trường;
- UBND xã A;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Duyên